

Một số bài học về công tác khoa học — kỹ thuật RÚT RA TỪ HỢP TÁC XÃ VŨ THẮNG

NGUYEN GIA THANG



Tò khoa học kỹ thuật Hợp tác xã Vũ Thắng trên cánh đồng thực nghiệm.

Ảnh: XUÂN CẦU (TTXVN)

Với thành tích vững chắc: 13 năm được mùa liên tục, trong đó 8 năm liền đạt năng suất thực thu trên 8 tấn/ha, 3 năm liền trên 10 tấn/ha; đàn lợn tăng nhanh và ổn định, trong đó lợn tập thể chiếm 50-55% tổng đàn; giá trị tổng sản lượng tăng từ 270 nghìn đồng (1965) lên 1 600 nghìn đồng (1977), đời sống nhân dân được nâng cao và ổn định; từ chỗ 80% gia đình thiếu ăn nay đã đủ ăn (mức ăn bình quân hằng năm từ 18-20 kg thóc/tháng), 65% số hộ có nhà ngói, mỗi hộ bình quân đạt 750 đồng gửi tiết kiệm; mỗi héc-ta

đóng góp cho Nhà nước trên 2 tấn thóc, gần 300kg thịt lợn hơi; giá trị hàng xuất khẩu đạt 550 nghìn đồng, hợp tác xã Vũ Thắng (huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình) đã vươn lên thành lá cờ đầu về thâm canh lúa và phát triển nông nghiệp toàn diện. Nhiều bài học đã được rút ra từ hợp tác xã Vũ Thắng, kể cả những bài học về công tác khoa học-kỹ thuật. Dưới đây, chúng tôi xin trình bày một số nhận xét về công tác khoa học-kỹ thuật ở hợp tác xã Vũ Thắng.

I. Năm vưng các điều kiện kinh tế - kỹ thuật, tự nhiên - xã hội của cơ sở, thật sự làm chủ trên địa bàn của mình.

Nhiều nguyên nhân đã góp phần tạo nên những thắng lợi của hợp tác xã Vũ Thắng nhưng suy cho cùng, mọi sự tác động đều phải thông qua tính năng động chủ quan của cán bộ và xã viên hợp tác xã. Các đồng chí cán bộ chủ chốt và Đảng bộ Hợp tác xã Vũ Thắng đã sớm thống nhất với nhau về phương hướng phấn đấu của hợp tác xã, nhanh chóng nắm vững « bản thân mình ». Bởi vì, chỉ có trên cơ sở hiểu biết thật rõ chỗ mạnh, chỗ yếu của mình, mới có thể xác định được chính xác việc gì cần trước, việc gì cần sau, làm như thế nào, từ đó mà vận dụng thành công những kỹ thuật mới, kinh nghiệm tốt và sự chi viện về vật tư, kỹ thuật của Nhà nước. Cho đến ngày hợp nhất toàn xã, cán bộ chủ chốt của hợp tác xã Vũ Thắng đã nắm khá chắc các đặc điểm tự nhiên và xã hội, đã hình thành được một ý đồ làm ăn lâu dài của mình. Vì thế Vũ Thắng đã dấy lên được một cao trào toàn dân làm thủy lợi, trong hoàn cảnh khó khăn về lương thực (1964 là năm mất mùa nặng). Nhưng quan trọng hơn là quy hoạch thủy lợi ở Vũ Thắng ổn định, ít phải làm đi làm lại, hiệu quả của quy hoạch thủy lợi thể hiện rõ ngay trong vụ sau: năm 1965, năng suất lúa đạt cao nhất kể từ khi thành lập hợp tác xã (51 tạ/ha, năng suất 1964 là 28 tạ), tạo nên một khí thế sôi nổi trong toàn hợp tác xã vươn lên đạt những kết quả cao hơn. Cũng chính do làm chủ được trên địa bàn sản xuất của mình mà Vũ Thắng là một trong những hợp tác xã tiếp thu nhanh và sáng tạo các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, như phong trào ba cải tiến, tổ chức lại sản xuất từ cơ sở, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật và tiếp thu kỹ thuật mới. Chính ở đây, các đội tổ chuyên trách kỹ thuật được hình thành và hoạt động có hiệu quả khá sớm, những kỹ thuật mới như cải tạo đất, sử dụng giống mới, phòng trừ bệnh vàng lùn, đạo ôn... cũng được bà con xã viên Vũ Thắng sử dụng thành thạo vào loại sớm nhất ở miền Bắc nước ta.

II. Ra sức xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của hợp tác xã.

Ngày nay, khi đến Vũ Thắng, chúng ta có thể thấy hợp tác xã đã có một hệ thống cơ sở vật chất - kỹ thuật khá vững chắc: đồng ruộng đã được quy hoạch tốt, vừa bảo đảm cho máy kéo lớn làm việc, lại có thể thực hiện được việc thau chua rửa mặn; hệ thống thủy lợi đã được hoàn chỉnh về tưới tiêu với 2 trạm

bơm điện và 7 máy bơm dầu công suất 7500m³/h, bảo đảm tưới và tiêu chủ động. Một hệ thống sân phơi, kho giống đúng kỹ thuật, với gần 2 ha sân phơi và 124 gian kho, 15 máy tuốt lúa. Cơ sở vật chất - kỹ thuật cho chăn nuôi cũng đã kiện toàn với 120 gian chuồng xây lợp ngói và 7 máy nghiền thức ăn gia súc... Nhìn những cơ sở vật chất này ta sẽ thấy không lạ lùng bởi ngỡ với những thành tích mà Vũ Thắng đã đạt được. Song những cơ sở đó không phải đã có ngay từ đầu, mà là kết quả của việc sử dụng tốt kinh phí, vật tư của hợp tác xã và của Nhà nước giúp đỡ của cán bộ và bà con xã viên Vũ Thắng.

Việc xây dựng hệ thống cơ sở vật chất - kỹ thuật của Vũ Thắng có cái đúng đắn nhất là ở chỗ nó không hình thức. Vũ Thắng có cách nhìn khá xa nhưng lại rất cụ thể thiết thực, tập trung dứt điểm, làm đến đâu khai thác ngay đến đó. Có nhiều dẫn chứng cụ thể như: khi lên quy hoạch thủy lợi và đồng ruộng, Vũ Thắng đã suy nghĩ ngay đến việc giải phóng đôi vai và cơ giới hóa; bảo đảm tưới tiêu nhưng phải thau chua rửa mặn và cải tạo đất được v.v... Đây là một suy nghĩ mạnh dạn nhưng cũng đầy khó khăn đối với vùng úng trũng điển hình và gập ghềnh (76% ruộng đất có cốt từ 0,1 — 0,7m, 18% diện tích cốt từ 0,80 — 0,90m). Nhờ vậy, quy hoạch của Vũ Thắng không bị chấp vá, làm đi làm lại, hệ thống mương máng hoàn chỉnh tới đâu, ruộng đất được san và kiến thiết lại đến đó, phân bón, vôi được tập trung sử dụng ngay, nên giống mới đã phát huy tác dụng kịp thời. Đến 1969 Vũ Thắng đã có gần 1 xe cải tiến cho 1 ha, gần 80% khối lượng vận chuyển đã được dùng xe cải tiến. Đến nay đã có thể sử dụng máy kéo trên toàn bộ diện tích.

Khi đã có nhà kho, sân phơi, chuồng trại mà lợn giống không tốt, thức ăn thiếu, giống cây trồng không được sản xuất tốt thì cơ sở vật chất không có ý nghĩa gì mà chỉ nặng cao thêm chi phí. Cho nên, việc chuẩn bị giống, thức ăn và tổ chức sản xuất giống được chuẩn bị ngay từ trước khi bắt đầu xây dựng, bảo đảm khi xây dựng xong là được đưa vào sử dụng ngay.

Một trong những mục đích chính của chăn nuôi là để lấy phân thâm canh trồng trọt. Vũ Thắng đã tổ chức đội sản xuất và chế biến phân bón, ngay sau khi có chăn nuôi tập thể, để tận dụng phân và nước giải của lợn.

Tóm lại, ở Vũ Thắng việc xây dựng và phát huy ngay tác dụng của cơ sở vật chất kỹ thuật luôn luôn được cân đối và thống nhất.

III. Kiên trì công tác thực nghiệm khoa học — kỹ thuật.

Công tác thực nghiệm và điều tra khoa học — kỹ thuật được coi trọng và tổ chức thực hiện khá kiên trì ở Vũ Thắng. Các đồng chí lãnh đạo hợp tác xã cho rằng muốn sản xuất thắng lợi thì không thể bỏ qua công tác này, bởi vì:

a) Công tác này sẽ giúp cán bộ hợp tác xã nắm chắc điều kiện tự nhiên, hiểu biết về vật tư và tư liệu sản xuất, thì mới làm chủ được sản xuất.

b) Thực nghiệm khoa học sẽ làm cho cán bộ và quần chúng nâng cao được trình độ kỹ thuật, tin vào kỹ thuật và có cơ sở để xây dựng những định mức kỹ thuật, định mức lao động, bảo đảm cho kỹ thuật được thực hiện tốt nhất.

c) Gần được hợp tác xã với các cơ quan nghiên cứu và chỉ đạo kỹ thuật. Hợp tác xã luôn luôn nhận được phương hướng và kỹ thuật mới để tiếp tục giành những kết quả cao hơn nữa.

Vũ Thắng thường tiến hành 3 hình thức thực nghiệm khoa học như sau:

— Được sự giúp đỡ của các cơ quan khoa học, thực hiện việc điều tra, phân tích đất đai, sâu bệnh, thí nghiệm tìm phản ứng của đất với cây trồng v.v...

— Tổ chức thực nghiệm các kỹ thuật mới, như chế độ và phương pháp bón phân, phòng trừ sâu bệnh và dịch hại bằng các loại thuốc.

— Tổ chức các ruộng điển hình tăng năng suất để tuyên truyền và gây lòng tin cho cán bộ, xã viên.

Chính công tác thực nghiệm khoa học đã giúp cho cán bộ và xã viên Vũ Thắng làm chủ được ruộng đất, vật tư—kỹ thuật, không chế khá tốt bệnh vàng lụi, đạo ôn, đưa giống mới vào sản xuất một cách vững chắc, sử dụng hợp lý vôi và phân bón, sớm thanh toán ruộng chua, xác định được cách bón phân sâu một lần, không bón thúc, thích hợp với điều kiện đất đai của mình, mật độ cấy thích hợp cho từng xứ đồng, từng thời vụ...

Đồng chí chủ nhiệm hợp tác xã trực tiếp phụ trách các vấn đề kỹ thuật, ngoài ra còn có một tổ khoa học — kỹ thuật chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn và thực hiện các đề tài, từng vụ, từng năm.

IV. Chuẩn bị sản xuất chu đáo, quản lý kỹ thuật chặt chẽ.

Chuẩn bị sản xuất tốt là đã giành được một nửa thắng lợi. Do sản xuất thực chất là một quá trình liên tục thực hiện những biện pháp

kỹ thuật với những vật tư, công cụ tương ứng, cho nên việc chuẩn bị sản xuất quan trọng nhất là việc xác định những yêu cầu kỹ thuật (chất lượng, số lượng và thời gian), và chuẩn bị vật tư—kỹ thuật, công cụ tương ứng với yêu cầu đó.

Ở Vũ Thắng, công tác chuẩn bị sản xuất được thực hiện rất cụ thể, các chỉ tiêu năng suất, chất lượng, số lượng, thời gian của từng loại công việc được xác định tới từng xú đồng, từng lô gia súc. Ví dụ xú đồng này giống gì, thời vụ gieo cấy vào lúc nào, mật độ ra sao, bón bao nhiêu phân và vào lúc nào v.v...

Khi các yêu cầu kỹ thuật đã được xác định, công tác chuẩn bị vật tư—kỹ thuật và công cụ lại phải được thực hiện rất khẩn trương. Trên cơ sở cân đối yêu cầu kỹ thuật mà thực hiện giao khoán chỉ tiêu phân bón cho từng đội và từng lao động, kế hoạch huy động giống khi gặp thiên tai cho từng thời vụ v.v... Hợp tác xã đề ra khẩu hiệu: « phải hoàn thành khâu chuẩn bị xong trước khi vào mùa vụ, kiên quyết không để bị động về vật tư kỹ thuật », nếu vì lý do khách quan mà vật tư về trễ thời vụ, thì kiên quyết giành lại vụ sau, không dùng gượng ép.

Kết quả của sản xuất nông nghiệp là sự tổng hòa của rất nhiều yếu tố một cách phức tạp. Chỉ có làm tốt và làm đúng từng biện pháp kỹ thuật thì mới có thể thu được thắng lợi trọn vẹn. Vì thế, Vũ Thắng rất coi trọng công tác quản lý kỹ thuật khi thực hiện. Công tác kiểm tra, nghiệm thu được tiến hành nghiêm túc giữa hợp tác xã với đội, giữa đội với nhóm nhỏ trên từng xú đồng, thửa ruộng, từng khâu công việc một. Tư tưởng chỉ đạo của hợp tác xã là: làm không đúng kỹ thuật phải làm lại, chỉ phạt đối với những công việc không thể làm lại được. Do đó, đã hạn chế tới mức thấp nhất hiện tượng làm dối, làm ẩu. Có thể dẫn chứng một ví dụ cụ thể: vụ xuân 1970 hợp tác xã quyết định cấy 100% giống lúa mới, nhưng có 51 hecta đất chưa đủ tiêu chuẩn. Vũ Thắng đã tập trung vôi, phân bón và bùn ao cho 51 hecta đó. Khi cấy xong, phát hiện thấy có một số ruộng phân trăm và một số đội còn lại cấy giống cũ, hợp tác xã đã cử người nhổ lên và cấy lại. Kết quả năng suất vụ đó của hợp tác xã đạt trên 6 tấn/ha. Những thửa ruộng phân trăm được cấy lại cũng bội thu, gây một niềm tin tuyệt đối trong xã viên về giống mới.

V. Tổ chức điển hình lao động tốt, hoàn chỉnh và bổ sung định mức, nâng cao không ngừng kỹ năng lao động và năng suất lao động của xã viên.

Sự thành thạo về kỹ năng và tinh thần

phần khởi lao động của người lao động quyết định thắng lợi cuối cùng của sản xuất. Vũ Thắng đã áp dụng một loạt biện pháp sau đây để đạt tới mục đích đó:

a) Tổ chức và điều hành tốt các đội, tổ chuyên khâu kỹ thuật như: giống, phân bón, bảo vệ thực vật, thủy nông, làm đất v.v... nhờ vậy, hợp tác xã đã nâng cao được độ đồng đều giữa các đội sản xuất, cơ bản trong hợp tác xã. Ở đội sản xuất cơ bản lại tổ chức các nhóm lao động nhỏ theo sở trường và khả năng lao động của từng người. Hợp tác xã trả công cho đội, đội trả cho nhóm và nhóm chia cho lao động. Hình thức này đã làm tăng sự ràng buộc giữa cá nhân và tập thể, tăng cường được sự kiểm tra, nâng cao mức độ cố gắng của từng người lao động, bảo đảm kỹ thuật.

b) Thường xuyên huấn luyện tay nghề cho xã viên, nhất là với những khâu quan trọng như cấy, cày, gieo mạ, sử dụng các loại thuốc... nhờ đó mà 500 trong số 900 thợ cấy đã trở thành thợ cấy giỏi và khá.

c) Khi cần thiết dứt điểm thời vụ, hợp tác xã đã tổ chức lao động ca 3, điều động thêm lao động ở các ngành nghề khác.

d) Vũ Thắng đã xây dựng được một hệ thống định mức tương đối hoàn chỉnh và rõ ràng, cùng với việc tổ chức lao động hợp lý đã làm cho mọi xã viên đều an tâm phần khởi lao động vì họ luôn luôn có công việc rõ ràng (làm gì, làm như thế nào, vào lúc nào và hướng kết quả ra sao). Ngày nay, những khi cần thiết, Vũ Thắng chỉ cần 15 - 20 ngày là hoàn thành xong toàn bộ công việc mà trước đây phải làm từ 40 - 50 ngày mới xong như gặt, cấy...

VI. Tích cực học tập cái mới, không ngừng nâng cao trình độ khoa học-kỹ thuật và tổ chức trong hợp tác xã.

Có thể nói rằng, hình ảnh hợp tác xã Vũ

Thắng ngày nay là sự tập trung những tinh túy của các hợp tác xã tiên tiến trước đây và ngày nay như Tân Phong, Đại Xuân, Hồng Thái, Quảng Nạp, Minh Sinh v.v... bởi vì, chính các hợp tác xã này đã là nhà trường thực tế của cán bộ Vũ Thắng. Sở dĩ có thể thông qua sự học tập mà trở thành một điển hình tiên tiến của cả nước, chính là vì Vũ Thắng đã chịu khó đi học tập, nhưng không rập khuôn giáo điều mà luôn luôn suy nghĩ sáng tạo cho phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của mình. Ví dụ học Minh Sinh, Hồng Việt cách làm khoai tây trên đất ướt nhưng không học cách khoán hộ. Học Quảng Nạp cách cải tạo đất, nhưng lại phải phù hợp với đặc điểm của mình. Tinh thần ham học hỏi, sáng tạo, độc lập suy nghĩ đã là một trong những nguyên nhân tạo nên Hợp tác xã Vũ Thắng điển hình thâm canh của cả nước suốt 13 năm qua.

Tất nhiên Vũ Thắng cũng còn nhiều nhược điểm và khuyết điểm. Trong thời gian tới đây, nếu Vũ Thắng sử dụng tốt hơn nữa đội ngũ cán bộ khoa học-kỹ thuật, khai thác tốt hơn nữa tài nguyên đất đai và lao động của mình, nhất định Vũ Thắng sẽ còn tiến mạnh hơn nữa.

Nghiên cứu và học tập Vũ Thắng, chúng tôi nghĩ, trong diện rộng muốn nâng cao độ đồng đều của các hợp tác xã, cấp huyện và tỉnh cần đi sâu hơn nữa vào từng hợp tác xã để xác định được thật «trúng» những việc phải làm, giúp cho các hợp tác xã thực sự có khả năng làm chủ cơ sở của mình. Chỉ có thế mới tạo nên được những thắng lợi vững chắc và rộng lớn.